TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TỪ SƠN** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 19/2023/QĐST-KDTM	*Từ Sơn, ngày 24 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 31/2023/TLST- KDTM Ngày 14 tháng 02 năm 2023, về việc *"Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:***

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP BĐLV;

Địa chỉ: Số 210 Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn Sơn - Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Việt Sáng; Chức danh: Giám đốc Ngân hàng TMCP BĐLV, chi nhánh Bắc Ninh;

Địa chỉ: Toà nhà Phonenix Tower, số 25 Lý Thái Tổ, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Đức Tuệ – Chuyên viên xử lý nợ

Bị đơn: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1976;

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1978;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1952 (mẹ đẻ ông Định);
2. Chị Lê Thị Hồng H, sinh năm 1998;
3. Anh Lê Văn B, sinh năm 2004.

Cùng địa chỉ: Khu phố Phù Khê Đông, phường Phù Khê, thành phố Từ

Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Ngân, bà Thuyền, chị Huệ, anh Bình cùng ủy quyền cho ông Định

2. *Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

Nghĩa vụ theo hợp đồng tín dụng:

Yêu cầu ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP BĐLV tổng số tiền (tính hết ngày 16/3/2023) là: 1.408.669.300đồng. Trong đó nợ gốc: 1.300.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn 72.446.200 đồng; Lãi quá hạn 36.223.100 đồng. Toàn bộ phần lãi tiếp tục phát sinh tính đến ngày thanh toán xong theo Hợp đồng hạn mức tín dụng số HĐTD1302020412 Ngày 15/10/2020 và phụ lục HĐTD1302020412-PL01 Ngày 27/11/2020; Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 1302020412/07 ngày 13/10/2021 và số 1302020412/08 ngày 14/10/2021 mà hai bên đã ký kết.

Lộ trình thanh toán như sau:

- Năm thứ nhất: Kể từ ngày 01/4/2023 đến ngày 01/4/2024: Thanh toán 300.000.000 đồng tiền gốc, mỗi tháng 25.000.000 đồng;

- Năm thứ hai: Kể từ ngày 01/4/2024 đến ngày 01/4/2025: Thanh toán 400.000.000 đồng tiền gốc, mỗi tháng 34.000.000 đồng;

- Năm thứ ba: Kể từ ngày 01/4/2025 đến ngày 01/4/2026: Thanh toán hết số gốc còn lại và tiền lãi phát sinh.

Nếu ông Định, bà Thuyền vi phạm bất kỳ thời hạn thanh toán nào thì Ngân hàng TMCP BĐLV có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản đảm bảo là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 46, tờ bản đồ số 7, diện tích 264m^2 tại khu phố Phù Khê Đông, phường Phù Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà BC 516548, Số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH00274 do UBND thị xã Từ Sơn cấp ngày 08/4/2011 đứng tên ông Lê Văn Đ. Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 130.0140/2015/HĐTC/BĐ ngày 15/4/2015 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP BĐLV; Bên thế chấp là ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Th.

Án phí: Ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị Th phải chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm và được xét giảm số tiền án phí do điều kiện khó khăn, không tự mình gây ra; Còn phải chịu án phí với số tiền 13.565.000 đồng (Mười ba triệu năm trăm sáu mươi lăm ngàn đồng)

Trả lại cho Ngân hàng TMCP BĐLV số tiền tạm ứng án phí 26.800.000 đồng*(Hai mươi sáu triệu tám trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003987 Ngày 14/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh BN;
- VKSND TP, tỉnh;
- Chi cục THA TPTS;
-Lưu hồ sơ vụ án,VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phong